TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 119/2019/QĐST-HNGĐ	*Kiến An, ngày 22 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 80/2019/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn Q; ĐKHKTT: Tổ Kha L, phường Nam S, quận K, thành phố Hải Ph; cư trú tại: Số 649 Trần Nhân T, phường Nam S, quận K, thành phố H;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H; ĐKHKTT: Tổ Kha L, phường Nam S, quận K, thành phố H; cư trú tại: Số 17 ngõ 188 Ch, phường Nam S, quận K, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn Q và chị Nguyễn Thị H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Q và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Phạm Thị H, sinh ngày 04/02/2005; Phạm Thị Quỳnh A, sinh ngày 21/7/2014 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa

vụ cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung: Anh Phạm Văn Q và chị Nguyễn Thị H thống nhất vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Văn Q và chị Nguyễn Thị H mỗi người phải nộp 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng chấp nhận sự tự nguyện của anh Phạm Văn Q nhận nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0007579 ngày 19/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố H. Hoàn trả anh Phạm Văn Q 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng còn lại theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận K;
- VKSND TP H;
- TANDTP H;
- UBND phường N, K (KH 12-4-2004);
- Chi cục THADS quận K;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Đặng Trình